

Số: 60/2020/QĐST-HNGĐ

Phù Cừ, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 14 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 14/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Xuân T và chị Phạm Thị T1.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Xuân T và chị Phạm Thị T1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hoàng Xuân T và chị Phạm Thị T1 đều khẳng định có 01 con chung là cháu Hoàng Thiện M, sinh ngày 27/12/2016 hiện đang ở với chị T1. Anh T và chị T1 thỏa thuận: Giao con chung là cháu Hoàng Thiện M cho chị T1 tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu M đủ 18 tuổi; anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hoàng Xuân T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về phân tài sản: Anh Hoàng Xuân T và chị Phạm Thị T1 đều xác định không có gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Xuân T và chị Phạm Thị T1 thỏa thuận: Anh T chịu cả 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào khoản tiền anh T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ, (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 005993 ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên. Anh T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm ly hôn; trả lại anh Hoàng Xuân T 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND huyện P;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện P;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ
THẨM PHÁN**

Trần Đình Hiền